

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ – LUẬT
KHOA HỆ THÔNG THÔNG TIN**

**BẢNG MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH
HỆ THÔNG THÔNG TIN QUẢN LÝ 2017**

PHẦN 1: THÔNG TIN VỀ CHƯƠNG TRÌNH VÀ ĐƠN VỊ CẤP BẰNG	
1. Đơn vị cấp bằng	Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG TP.HCM
2. Ngành đào tạo	Cử nhân Hệ thống thông tin quản lý
3. Mã ngành	52 34 04 05
3. Khoa đào tạo	Hệ thống thông tin
4. Thời gian đào tạo	4 năm, chính quy tập trung.
5. Cơ hội học vượt/ song bằng	Sinh viên có thể học vượt để tốt nghiệp sớm nhưng không dưới 3 năm Sinh viên có thể học song bằng sau khi kết thúc học kỳ I năm thứ nhất, điểm trung bình tích luỹ trên 5.
6. Tiêu chuẩn nhập học vào chương trình	Học sinh tốt nghiệp phổ thông trung học quốc gia tham gia xét tuyển đại học theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đủ điểm trúng tuyển của ngành đào tạo.
7. Cấu trúc chương trình	Chương trình gồm 130 tín chỉ (chưa bao gồm ngoại ngữ, giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng), trong đó có 36 tín chỉ thuộc khối kiến thức cơ bản, 32 tín chỉ thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, 52 tín chỉ thuộc khối kiến thức chuyên ngành và 10 tín chỉ dành cho thực tập tốt nghiệp, khóa luận tốt nghiệp/các môn chuyên đề.

8. Đơn vị đánh giá và giám sát chất lượng đào tạo.	Đại học Quốc gia TP.HCM
--	-------------------------

PHẦN 2: MỤC TIÊU ĐÀO TẠO, CƠ HỘI HỌC TẬP VÀ NGHỀ NGHIỆP

1. Mục tiêu chung của chương trình đào tạo	Đào tạo nguồn nhân lực có khả năng phân tích, tư vấn, thiết kế, phát triển và triển khai các giải pháp hệ thống thông tin để giải quyết các vấn đề kinh doanh, quản lý, và đáp ứng nhu cầu xã hội về nguồn lực chất lượng cao trong thời đại công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước và và hội nhập quốc tế.
2. Kết quả học tập mong đợi của chương trình đào tạo.	<p>1. Các kiến thức và lập luận ngành HTTTQL: Có kiến thức khoa học cơ bản liên quan đến ngành HTTTQL, Có kiến thức cơ sở ngành HTTTQL, Có kiến thức chuyên ngành HTTTQL</p> <p>2. Kỹ năng, phẩm chất, cá nhân và nghề nghiệp: Có khả năng lập luận, phân tích và giải quyết các vấn đề quản trị bằng các giải pháp HTTTQL, Có khả năng thử nghiệm, nghiên cứu và khám phá tri thức, Có khả năng tư duy tầm hệ thống, Có nhận thức về tư tưởng, thái độ và tinh thần học tập, Đạo đức, công bằng và các trách nhiệm khác</p> <p>3. Làm việc nhóm và giao tiếp: Kỹ năng làm việc nhóm, Kỹ năng giao tiếp và giao tiếp bằng ngoại ngữ.</p> <p>4. Năng lực hình thành ý tưởng, thiết kế, xây dựng và triển khai HTTTQL trong doanh nghiệp: Xã hội, môi trường và các bối cảnh bên ngoài hệ thống, Bối cảnh doanh nghiệp và lãnh vực kinh doanh, Hình thành ý tưởng giải pháp HTTTQL và mô hình hóa hệ thống, Thiết kế, xây dựng, triển khai.</p>
2. Cơ hội học tập nâng cao trình độ	Sinh viên tốt nghiệp có thể tiếp tục học ở các bậc sau đại học (trong và ngoài nước) các chuyên ngành thuộc lĩnh vực hệ thống thông tin, quản lý và công nghệ thông tin.

<p>3. Cơ hội nghề nghiệp</p>	<p>Sinh viên tốt nghiệp ngành Hệ thống thông tin quản lý sẽ có cơ hội làm việc trong lĩnh vực nghề nghiệp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn, lập kế hoạch, xây dựng và triển khai các dự án hệ thống thông tin, dự án ERP (hoạch định nguồn lực doanh nghiệp), các dự án thương mại điện tử tại các công ty cung cấp giải pháp. - Vận hành, khai thác, quản lý và phát triển các dự án hệ thống thông tin, dự án ERP, các dự án thương mại điện tử tại các doanh nghiệp sử dụng giải pháp. - Kiểm toán viên hệ thống thông tin trong các công ty kiểm toán. - Phân tích dữ liệu, khai thác dữ liệu, thống kê dữ báo trong lĩnh vực kinh tế, tài chính, ngân hàng, kế toán, quản lý kết hợp với công cụ tin học nhằm mục tiêu hỗ trợ ra quyết định trong quản lý doanh nghiệp. - Lập trình viên, kiểm tra và bảo đảm chất lượng phần mềm trong các công ty phần mềm hoặc tham gia vào các bộ phận IT (Information Technology) trong doanh nghiệp. - Tiếp tục học nâng cao trình độ ở các bậc sau đại học bổ sung vào đội ngũ giảng viên làm công tác giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng và THCN.
-------------------------------------	--

PHẦN 3: TỔ CHỨC GIẢNG DẠY VÀ ĐÁNH GIÁ

<p>1. Phương pháp dạy học</p>	<p>Phương pháp dạy và học: Thuyết giảng, hoạt động nhóm, hoạt động cá nhân, case study, động não, thuyết trình, phản biện, dự án.</p>
<p>2. Phương pháp đánh giá</p>	<p>Điểm đánh giá bao gồm điểm quá trình (bao gồm bài tập cá nhân, bài tập nhóm, tiểu luận, dự án nhóm), điểm giữa kỳ và điểm cuối kỳ. Thang điểm đánh giá môn học: thang điểm 10, được làm tròn đến 0.5.</p>

Xếp loại		Thang điểm 10	Điểm chữ
Đạt	Xuất sắc	Từ 9,0 đến 10,0	A+
	Giỏi	Từ 8,0 đến cận 9,0	A
	Khá	Từ 7,0 đến cận 8,0	B+
	Trung bình	Từ 6,0 đến cận 7,0	B
	Trung bình	Từ 5,0 đến cận 6,0	C
Rớt	Dưới trung	Từ 4,0 đến cận 5,0	D+
	Yếu	Từ 3,0 đến cận 4,0	D
	Kém	Nhỏ hơn 3,0	F
<p>- Điều kiện thực hiện khóa luận tốt nghiệp: SV có điểm trung bình tích lũy từ loại khá trở lên và chiếm 10% số sinh viên của ngành. Sinh viên không làm khóa luận tốt nghiệp, học chuyên đề nâng cao của ngành đào tạo.</p>			
3. Ngôn ngữ giảng dạy	Tiếng Việt		
4. Thời điểm áp dụng	Tháng 08 năm 2017		
5. Công khai thông tin	<p>http://www.is.uel.edu.vn Sổ tay sinh viên, tờ rơi.</p>		
<p>Xin lưu ý: Bản mô tả chương trình cung cấp tóm tắt ngắn gọn các đặc điểm chính của chương trình đào tạo. Những thông tin chi tiết về chương trình, nội dung môn học, phương pháp học tập, phương pháp giảng dạy và đánh giá có thể tìm thấy tại website http://www.is.uel.edu.vn. Các thông tin trong tài liệu này được cập nhật hàng năm.</p>			

TM. KHOA HỆ THỐNG THÔNG TIN PHÓ TRƯỞNG KHOA PHỤ TRÁCH



HỒ TRUNG THÀNH